

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1313/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 27 tháng 5 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình hành động thực hiện  
Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X  
về cải cách hành chính giai đoạn 2016- 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ X nhiệm kỳ 2015-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 178/TTr-SNV ngày 12 tháng 5 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X về cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Sở Nội vụ triển khai và theo dõi việc thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *Cu*

- Như Điều 3 ✓
- BCD.CCHC Chính phủ;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT:TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; PNC;
- Lưu: VT.VUBND tỉnh

65

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Tân**



Tây Ninh, ngày 27 tháng 5 năm 2016

## CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

### Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X về cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 133/QĐ-UBND  
ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

## I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2011-2015

### 1. Mặt làm được

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ IX đã xác định cải cách hành chính là một trong ba khâu đột phá để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thời gian qua Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) đã chỉ đạo các cấp, các ngành nỗ lực tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) theo tinh thần của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX và Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP. Sau 5 năm triển khai thực hiện, đến nay công tác CCHC của tỉnh đã có sự chuyển biến tích cực. Hiệu quả điều hành, quản lý của các ngành, các cấp được nâng lên, bước đầu phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tinh thần, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, công chức từng bước được nâng cao. Chỉ số CCHC (chỉ số PARI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (chỉ số PCI) qua các năm (2012, 2013, 2014) được xếp vào nhóm các tỉnh, thành phố đạt kết quả tốt hoặc khá. Cải cách hành chính đã tác động đến kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội, phòng chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và tạo tiền đề cho công cuộc hội nhập kinh tế quốc tế. Một số kết quả trên các lĩnh vực CCHC giai đoạn 2011-2015 được ghi nhận cụ thể như sau:

a) Về cải cách thể chế: Chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật ngày càng được nâng lên; nhất là các văn bản trong thu hút đầu tư, xây dựng khu công nghiệp, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ các thành phần kinh tế, phân cấp cho các ngành, các cấp được đẩy mạnh tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản được duy trì và thực hiện theo kế hoạch đề ra, chất lượng kiểm tra được nâng lên, góp phần vào việc hoàn thiện pháp luật tại địa phương.

b) Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC): Cải cách TTHC được coi là khâu trọng tâm của CCHC nên các cấp, các ngành đã tập trung đẩy mạnh cải cách TTHC

để cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Các loại TTHC không còn phù hợp đã bị loại bỏ; một số TTHC ở các lĩnh vực thành lập doanh nghiệp, nộp thuế, xuất nhập khẩu, hải quan, đất đai, xây dựng được rút ngắn trên 1/3 thời gian giải quyết so với thời gian quy định theo Đề án 30 năm 2010, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi giải quyết các TTHC. Đến năm 2015, đã thực hiện đạt mục tiêu: giảm **30%** chi phí, giảm **1/3** thời gian giải quyết TTHC so với năm 2010; số thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ trên **95%**.

c) Về tổ chức bộ máy: Chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị được thường xuyên rà soát, kiện toàn phù hợp thực tiễn địa phương và đảm bảo theo quy định và hướng dẫn của Trung ương. Đến nay, đã kiện toàn 18 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và hướng dẫn UBND cấp huyện rà soát, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho 12 phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện. Các đơn vị sự nghiệp công lập cũng được rà soát, sắp xếp để tinh gọn, tăng hiệu quả trong hoạt động. Thực hiện các quy định phân cấp quản lý, nhất là đẩy mạnh phân cấp đầu tư đã phát huy tính năng động, sáng tạo trong thực hiện chức năng quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

d) Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

Tập trung đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức. Hoàn thành việc xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập của 676 cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND tỉnh. Hiện UBND tỉnh đã bảo vệ thành công Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan hành chính của tỉnh.

Việc bố trí sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức tại vị trí việc làm tương đối phù hợp với trình độ được đào tạo. Công tác tuyển dụng công chức qua thi tuyển, không qua thi tuyển; tuyển dụng viên chức đảm bảo đúng quy định. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, được chú trọng; số lượng cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo sau đại học ngày càng tăng. Trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức được tăng lên hàng năm; so với năm 2010: Tiến sĩ tăng 19 người; Thạc sĩ tăng 495 người, đại học tăng 1.841 người. Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã từng bước đạt chuẩn, trên chuẩn quy định; đến cuối năm 2015, số công chức cấp xã đạt tiêu chuẩn chức danh (về chuyên môn và kỹ năng, nghiệp vụ theo chức danh) là **99%**, đạt chuẩn về trình độ lý luận chính trị là **72%** và về quản lý nhà nước là **17%**.

đ) Về cải cách tài chính công: Công tác cải cách tài chính công đã đạt được một số kết quả nhất định, góp phần tiết kiệm kinh phí quản lý hành chính nhà nước, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

e) Về hiện đại hóa hành chính nhà nước: Các cơ quan nhà nước đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động, từng bước nâng cao tính minh

bạch, chuyên nghiệp trong hoạt động công vụ. Đến năm 2015: **100%** các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện có cổng thông tin điện tử và cung cấp kịp thời thông tin, công bố, công khai kịp thời TTHC phục vụ người dân và doanh nghiệp; **100%** cơ quan nhà nước ở cấp tỉnh và cấp huyện liên thông, luân chuyển văn bản thông qua hệ thống văn phòng điện tử (eOffice); hầu hết công chức, viên chức cơ quan hành chính của tỉnh có và sử dụng thư điện tử của Tây Ninh.

Số lượng TTHC công được cung cấp trực tuyến trên cổng thông tin điện tử tỉnh là **1.713** thủ tục; trong đó, mức độ 2 là 1.713 thủ tục; mức độ 3 là 157 thủ tục; mức độ 4: 137 thủ tục.

Trong giai đoạn 2011-2015, Tây Ninh tập trung phát triển hạ tầng kỹ thuật, triển khai các hệ thống thông tin dùng chung trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ công tác chỉ đạo điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp như: hệ thống một cửa điện tử; chuyên mục “Hỏi đáp trực tuyến” trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; phần mềm hợp không giấy; phần mềm quản lý hộ tịch; phần mềm giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Ngoài ra, các cơ quan hành chính nhà nước đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động cơ quan, tổ chức. Đến ngày 07/12/2015, có 121/151 đơn vị đã thực hiện công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 (41/46 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, 08/09 đơn vị cấp huyện và 72/95 đơn vị cấp xã).

#### **Nguyên nhân của mặt làm được:**

- Sự quan tâm lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND và sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của UBND tỉnh đã tạo ra sự chuyển biến lớn trong công tác cải cách hành chính.

- Lãnh đạo các cấp, các ngành đã chủ động triển khai, kiểm tra, đôn đốc cùng với sự tham gia của các tổ chức đoàn thể đã góp phần mang lại kết quả tích cực trong thực hiện CCHC.

- Cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh nỗ lực phấn đấu, phát huy khả năng sáng tạo, với tinh thần, trách nhiệm cao trong công tác.

- Chú trọng công tác tuyên truyền về CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng để cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân hiểu được tầm quan trọng của công tác CCHC và chung tay thực hiện CCHC.

#### **2. Mặt hạn chế**

Bên cạnh những kết quả nêu trên, công tác CCHC vẫn còn những khó khăn, hạn chế thể hiện trên một số mặt như:

- Công tác ban hành văn bản QPPL từng lúc, từng nơi vẫn còn hạn chế. Một số văn bản QPPL chậm được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; cụ thể hóa văn bản QPPL của Trung ương để đưa vào thực hiện đôi lúc chưa kịp thời.

- Một số thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông còn bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra, chưa đáp ứng sự mong đợi của doanh nghiệp, người dân, nhất là thủ tục liên quan đến lĩnh vực đất đai giữa ngành thuế ở cấp huyện và ngành tài nguyên môi trường.

- Cải cách chế độ công vụ, công chức được đẩy mạnh, tuy nhiên kết quả thực hiện một số nhiệm vụ chưa đạt yêu cầu đề ra. Chính sách thu hút nhân tài; đào tạo cán bộ, công chức, viên chức trình độ sau đại học tại các cơ sở nước ngoài; hỗ trợ đào tạo đại học, sau đại học dành cho sinh viên tỉnh Tây Ninh đạt kết quả chưa cao.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước được tích cực triển khai đồng bộ, tuy nhiên tại một số cơ quan, địa phương triển khai các ứng dụng còn chậm. Việc khai thác vận hành các hệ thống thông tin tại một số cơ quan, địa phương chưa được quan tâm nhiều nên hiệu quả ứng dụng chưa cao.

- Thực trạng chất lượng cung cấp dịch vụ trong khám chữa bệnh, chăm sóc y tế ở địa phương còn nhiều bất cập, chất lượng phục vụ còn chưa đáp ứng như cầu của người dân.

#### **Nguyên nhân mặt hạn chế:**

- Sự phối hợp giữa các ngành, các cấp tại địa phương từng lúc, từng nơi chưa đồng bộ, chặt chẽ.

- Văn bản hướng dẫn thực hiện Luật, Nghị định của một số Bộ, ngành chậm ban hành, ảnh hưởng đến một số hoạt động của địa phương.

- Tinh thần trách nhiệm trong việc giải quyết công việc, TTHC của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa cao.

- Nhân lực công nghệ thông tin còn thiếu và yếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là ở cấp huyện và cơ sở.

## **II. MỤC TIÊU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2016-2020**

### **1. Mục tiêu chung**

Xây dựng một nền hành chính trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, tăng tính dân chủ và pháp quyền trong hoạt động điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và trình độ, tận tụy phục vụ nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Bám sát các chỉ tiêu, nội dung của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC. Trong đó, tập

trung thực hiện CCHC ở ba lĩnh vực trọng điểm: cải cách TTHC; cải cách chế độ công vụ, công chức; hiện đại hóa hành chính nhà nước. Cố gắng phấn đấu đến năm 2020 đạt được các mục tiêu cụ thể như sau:

a) 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo thẩm quyền của cơ quan hành chính các cấp bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, cụ thể và khả thi.

b) Tổ chức, bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tiếp tục được sắp xếp tinh gọn, không chồng chéo chức năng nhiệm vụ; thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

c) Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách liên quan đến việc cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp công để đảm bảo:

- Thực hiện việc tính đủ giá dịch vụ công theo lộ trình;
- Công khai, minh bạch các yếu tố cấu thành giá;
- Chuyển một số loại phí, lệ phí sang giá dịch vụ phù hợp với cơ chế thị trường.

- Từng bước chuẩn hóa chất lượng dịch vụ giáo dục, y tế; nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục, khám chữa bệnh, từng bước tiếp cận với tiêu chuẩn của khu vực; có lộ trình thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân.

d) Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; tập trung thu hút những người có đức, có tài vào hoạt động công vụ trong các cơ quan nhà nước, đến năm 2020:

- Tinh giản 10% biên chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị;
- 100% cơ quan nhà nước bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm;
- 100% công chức cấp xã đạt tiêu chuẩn theo chức danh.

đ) Tiếp tục rà soát TTHC và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình giải quyết TTHC để đơn giản hóa, rút ngắn thời gian, giảm chi phí tuân thủ TTHC.

Đến năm 2020, đối với TTHC có thời gian giải quyết từ 03 ngày trở lên ở các lĩnh vực: đất đai, môi trường, tư pháp, đầu tư, kinh doanh, xây dựng, y tế, văn hóa, lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội mà cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thường xuyên giao dịch phải được rút ngắn thời gian, giảm chi phí tuân thủ so với năm 2015:

- Rút ngắn 1/3 thời gian giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức;
- Giảm 30% chi phí của cá nhân, tổ chức giải quyết các TTHC.

e) 100% TTHC được tiếp nhận và giải quyết đúng phương thức hoạt động theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại tất cả cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh. Trong đó, những TTHC áp dụng theo cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan hành chính các cấp, cơ quan hành chính cùng cấp phải có

quy chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan, kể cả cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

g) Mức độ hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong giải quyết một số TTHC ở các lĩnh vực được xã hội quan tâm như: đất đai, môi trường, thuế, đầu tư, xây dựng, văn hóa, y tế, giáo dục đạt trên 80%.

h) Hoàn thành việc xây dựng, triển khai mô hình Chính quyền điện tử tỉnh Tây Ninh để đảm bảo:

- 100% cơ quan nhà nước các cấp vận hành có hiệu quả các hệ thống phần mềm đã được triển khai;

- 80% các văn bản, tài liệu không mật trao đổi giữa các cơ quan hành chính dưới dạng điện tử và có ứng dụng chữ ký số để chứng thực văn bản;

- Trên 90% các TTHC thường xuyên giao dịch với người dân, tổ chức được cung cấp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành, huyện ở mức độ 3 và 4.

### **III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2016-2020**

#### **1. Sở Nội vụ**

Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X về CCHC giai đoạn 2016-2020. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Chương trình hành động này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và yêu cầu, tiến độ quy định. Tổ chức thực hiện và tham mưu cơ quan có thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Đảm bảo giữ ổn định tổ chức; chỉ thành lập tổ chức mới trong trường hợp cần thiết và được cấp có thẩm quyền cho phép.

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí biên chế của các cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện để thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

- Thực hiện phân cấp hợp lý giữa các ngành, các cấp chính quyền; thực hiện thanh tra, kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp huyện.

- Bố trí số lượng Phó Chủ tịch UBND các cấp theo Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch



UBND và quy trình, thủ tục, bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên UBND.

- Rà soát, kiện toàn các Ban chỉ đạo liên ngành theo hướng giao nhiệm vụ cho một cơ quan chịu trách nhiệm được giao chủ trì; chỉ thành lập các Ban chỉ đạo thật sự cần thiết nhằm đảm bảo an ninh, trật tự, quốc phòng, thiên tai, bão lụt.

- Tăng cường kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định pháp luật.

- Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân; sắp xếp, bố trí sử dụng công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm.

- Tiếp tục thực hiện chế độ tuyển dụng công chức, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức theo nguyên tắc cạnh tranh. Sau khi có hướng dẫn của Trung ương, tổ chức thi tuyển đề bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo, quản lý ở cấp Sở, cấp phòng thuộc sở và UBND cấp huyện.

- Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 2744/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021; tiếp tục thu hút những người có đức, có tài vào hoạt động công vụ.

- Thực hiện quy định đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả công việc để đánh giá năng lực, tinh thần phấn đấu của từng cán bộ, công chức, viên chức.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, trọng tâm là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Tập trung bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí công tác, đảm bảo sát thực tế, nội dung bồi dưỡng liên quan trực tiếp tới quá trình thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc cho tổ chức và cá nhân.

- Cùng cố và nâng cao chất lượng phục vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cấp, các ngành đảm bảo thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo quy định.

## **2. Sở Tư pháp**

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, cụ thể và khả thi.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; tập trung rà soát các văn bản do HĐND và UBND tỉnh ban hành để kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Đẩy mạnh cải cách TTHC, rà soát, đơn giản các TTHC, giảm thành phần hồ sơ không cần thiết, giảm thời gian xử lý và giảm tối đa chi phí thực hiện TTHC, nhất là các loại phí, lệ phí để thúc đẩy thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo các cấp với tổ chức, cá nhân về thủ tục hành chính, nhất là các TTHC liên quan đến các lĩnh vực: cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép xây dựng, đầu tư, thuế, hải quan.

- Tiếp tục thực hiện việc công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính bằng các hình thức phù hợp.

- Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với các TTHC bằng các hình thức phù hợp.

- Thực hiện hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, trong tổ chức hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, thu hút các nhà đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **4. Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo**

Nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục, khám chữa bệnh, có lộ trình thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Đẩy mạnh hoạt động theo cơ chế tự chủ, tiến tới tự chủ hoàn toàn, hạch toán như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong các lĩnh vực y tế, giáo dục.

### **5. Sở Tài chính**

- Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

### **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong các cơ quan hành chính nhà nước.

### **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Tiếp tục triển khai xây dựng mô hình Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục tăng cường các ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan nhà nước trong xử lý quy trình công việc trong nội bộ cơ quan hành chính, trong giao dịch với các cơ quan hành chính khác và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân, đặc biệt là trong hoạt động cung cấp dịch vụ hành chính công.

- Kịp thời công bố chính xác danh mục các dịch vụ hành chính công trên môi trường mạng do các cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện và tỉnh cung cấp.

- Tiếp tục thực hiện thống nhất biểu mẫu điện tử trong giao dịch giữa cơ quan hành chính, tổ chức và cá nhân đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính.

- Các giải pháp để đảm bảo các dịch vụ công tiếp tục được cung cấp trực tuyến trên môi trường mạng mọi lúc, mọi nơi.

### **8. Báo Tây Ninh, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh**

Thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền về CCHC, cụ thể như sau:

- Thông tin nội dung văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác CCHC để tổ chức, cá nhân biết.

- Tập trung nghiên cứu thực hiện chuyên trang/chuyên mục về CCHC; cho đăng tải/phát sóng nhiều tin, bài, hình ảnh về hoạt động CCHC trên địa bàn tỉnh.

- Phát hiện và giới thiệu các mô hình, sáng kiến trong công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương; các cá nhân làm tốt công tác CCHC. Đồng thời, phản ánh chính xác, kịp thời những mặt còn hạn chế trong công tác CCHC và những cơ quan, đơn vị, cá nhân có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân.

## **IV. GIẢI PHÁP**

**1.** Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành CCHC của UBND các cấp; đặc biệt. Người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp chịu trách nhiệm về kết quả triển khai CCHC trong phạm vi mình phụ trách.

**2.** Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC, trong đó, quan tâm đến thực hiện khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đối với các dịch vụ, TTHC do cơ quan, ngành đã cung cấp.

**3.** Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân.

4. Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra có chiều sâu, đúng thực chất để đánh giá việc thực hiện CCHC ở các ngành, các cấp và kịp thời giải quyết các sai sót, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC, đồng thời có biện pháp để thực hiện hiệu quả công tác CCHC.

5. Gắn công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng để động viên, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC. Đồng thời, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức có biểu hiện tiêu cực, trì trệ trong công tác CCHC.

6. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức đối với công tác cải cách hành chính để phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

7. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng để cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân hiểu được vai trò, ý nghĩa của công tác CCHC; huy động sự tham gia, giám sát của các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện CCHC. Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông trong việc phát hiện, phản ánh chính xác, kịp thời những mặt tích cực và tiêu cực trong công tác CCHC.

8. Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo các cấp với tổ chức, cá nhân tham gia giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các TTHC liên quan đến các lĩnh vực: cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép xây dựng, đầu tư, thuế, hải quan; tiếp thu, xử lý triệt để các phản ánh liên quan đến trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

9. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước; gắn cải cách hành chính với thực hiện phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

10. UBND các cấp bảo đảm kinh phí đầy đủ để thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ cải cách hành chính của cấp mình quản lý.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ Chương trình hành động này xây dựng Chương trình, Kế hoạch thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động. Hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*); đối với các cơ quan được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ nêu trên có trách nhiệm báo cáo thêm chuyên đề về nhiệm vụ được giao chủ trì.

2. Các cơ quan được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hành động chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

3. Giao Giám đốc Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình hành động; định kỳ hàng năm báo cáo và kiến nghị với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về các biện pháp cần thiết bảo đảm Chương trình được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, giải quyết. / *Phạm Văn Tân*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Tân**

